

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày: 11-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Thế
2. Ông Trần Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Đàm Mạnh H, sinh ngày 9/11/1981, tại huyện TT, thành phố HN; Nơi ĐKNKTT: Thôn QL, xã QĐ, huyện TT, thành phố HN; tạm trú tại: Tổ A, phường TB, thành phố TĐ, tỉnh NB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đàm Mạnh H và bà Vũ Thị B; có vợ và 02 con; tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Tường Tín, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 92 ngày 28/11/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 3/7/2008, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Bị Công an phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 17/6/2019. Nhân thân: Bị Công an phường Yên Bình, thành phố Tam Điệp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81 ngày 8/10/2016 bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đã được coi như chưa bị xử phạt hành chính. Bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020, đến ngày 07/01/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm

1980; nơi cư trú: Tổ A, phường TB, thành phố TĐ, tỉnh NB (có mặt).

- *Người làm chứng:*

- Ông Phạm Văn C (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Duy H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 03/01/2020 tổ công tác Công an phường Trung Sơn tiến hành tuần tra trên địa bàn phường TS, khi đi đến đường LTT thuộc tổ B phát hiện bị cáo Đàm Mạnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-604.49 đi bên phải đường theo hướng YM – TĐ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác ra tín hiệu dừng xe kiểm tra hành chính. Bị cáo Đàm Mạnh H chấp hành dừng xe sát lề đường đồng thời đưa tay trái vòng sang bên phải và thả 01 bao thuốc lá Sài Gòn xuống vỉa hè. Tại chỗ bị cáo Đàm Mạnh H khai rõ tên, tuổi, địa chỉ. Tổ công tác hỏi bị cáo Đàm Mạnh H vừa thả vật gì xuống vỉa hè, H khai nhận vừa thả xuống vỉa hè 01 bao thuốc lá Sài Gòn bên trong có chứa gói ma túy Heroine. H dùng tay nhặt bao thuốc lá lên giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bao thuốc lá Sài Gòn do H giao nộp, phát hiện tại vị trí kẽ giữa vỏ túi nylon bọc ngoài bao thuốc và vỏ bao thuốc có 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận là ma túy, loại Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong bao thuốc lá và gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng của H theo đúng quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Nokia số imei1: 358903079646587, imei 2: 358903079646595, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0988408329, 01 xe mô tô BKS 35B2-604.49, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Đàm Mạnh H.

Lấy chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đàm Mạnh H gửi đi giám định (kí hiệu M). Tại bản kết luận giám định số 46/KLGD-PC09-MT ngày 06/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2735 (không phải hai nghìn bảy trăm ba mươi lăm) gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đàm Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn

giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đàm Mạnh H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đàm Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đàm Mạnh H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ 03/01/2020.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 46/KLGD-PC09-MT, bên trong có 0,1276 (không phải một nghìn hai trăm bảy mươi sáu) gam ma túy Heroine được hoàn lại sau khi gửi mẫu đi giám định và toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong gửi đi giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong là 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Đàm Mạnh H; 01 sim số thuê bao 0988408329.

- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số imei1: 358903079646587, imei2: 358903079646595.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Chị Nguyễn Thị H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác nhận đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc xe mô tô BKS 35B2-604.49, đến nay không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Người làm chứng có lời khai báo xác định được chứng kiến bị

cáo cất giữ 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 gói nhỏ đựng Heroine khi bị công an yêu cầu kiểm tra, sau đó đã thả xuống đất, diễn biến sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/01/2020 tại khu vực đường LTT thuộc tổ B, phường TS, thành phố TĐ, tỉnh NB, bị cáo Đàm Mạnh H đã có hành vi cất giữ 0,2735 (không phải hai nghìn bảy trăm ba mươi lăm) gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi cất giữ chất ma túy theo người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy Heroine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đàm Mạnh H phạm tội trong thời gian chưa chấp hành xong Bản án hình sự sơ thẩm số 92 ngày 28/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) là thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngoài ra năm 2016 bị cáo đã từng có hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy, đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt hành chính.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo (bị cáo đã ủy quyền cho vợ là chị Nguyễn Thị H nhận lại tài sản trên) là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô BKS 35B2-604.49 thu giữ của Đàm Mạnh H quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, chị Huyền cho H mượn xe và không biết H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô cho chị H là đúng quy định pháp luật.

Đối với số ma túy được hoàn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; các vỏ bao gói niêm phong, 01 bao thuốc lá Sài Gòn, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 sim số thuê bao 0988408329 đều không còn giá trị nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Đàm Mạnh H khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đàm Mạnh H 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2020.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số 46/KLGD-PC09-MT, bên trong có 0,1276 (không phải một nghìn hai trăm bảy mươi sáu) gam ma túy Heroine được hoàn lại sau khi gửi mẫu đi giám định và toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong gửi đi giám định;

+ 01 phong bì niêm phong bên trong là 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Đàm Mạnh H;

+ 01 sim số thuê bao 0988408329.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số imei1: 358903079646587, imei2: 358903079646595.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/4/2020, giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: Bị cáo Đàm Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung

